

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hỗ trợ người làm việc ngoài chỉ tiêu biên chế tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh, cấp huyện trước thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2025 nghỉ việc ngay do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp theo Kết luận số 183-KL/TW ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với đối tượng chịu sự tác động do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp theo Kết luận số 183-KL/TW ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư;

Xét Tờ trình số 160/TTr-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho người làm việc ngoài chỉ tiêu biên chế tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh hoặc ở cấp huyện trước thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2025 nghỉ việc ngay do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp theo Kết luận số 183-KL/TW ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Báo cáo thẩm tra số 184/BC-PC ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ người làm việc ngoài chỉ tiêu biên chế tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh, cấp huyện trước thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2025 nghỉ việc

ngay do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp theo Kết luận số 183-KL/TW ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đối với người làm việc ngoài chỉ tiêu biên chế tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh, cấp huyện (trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, thành phố Đà Nẵng (cũ) trước thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2025) theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với đối tượng chịu sự tác động do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp theo Kết luận 183-KL/TW ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Người làm việc ngoài chỉ tiêu biên chế tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh, cấp huyện trước thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2025 nghỉ việc ngay do sắp xếp đơn vị hành chính, thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, bao gồm:

1. Chủ tịch, phó chủ tịch chuyên trách là người đã nghỉ hưu.
2. Chủ tịch, phó chủ tịch chuyên trách trong độ tuổi lao động.
3. Người trong độ tuổi lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động tại các Hội.

Điều 3. Nguyên tắc tính

1. Tiền lương hiện hưởng để tính trợ cấp là tiền lương tháng liền kề trước khi nghỉ việc, bao gồm: mức lương theo ngạch, bậc, chức vụ, chức danh, chức danh nghề nghiệp hoặc mức lương theo thỏa thuận của hợp đồng lao động; các khoản phụ cấp lương (gồm: phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề, phụ cấp công vụ nếu có).

2. Thù lao là số tiền hàng tháng được nhận của người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách đứng đầu Hội, áp dụng mức thù lao hiện hưởng theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam và Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (cũ) của từng đối tượng được hưởng trước thời điểm 01 ngày 7 tháng 2025.

3. Thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc để tính trợ cấp đối với các đối tượng quy định tại Nghị quyết này nếu có tháng lẻ thì được tính tròn theo nguyên tắc: từ 01 tháng đến đủ 06 tháng tính là 0,5 năm; từ trên 06 tháng đến dưới 12 tháng tính tròn là 01 năm.

Điều 4. Nội dung, mức hỗ trợ

Ngoài các chế độ, chính sách được hưởng theo quy định hiện hành, người làm việc ngoài chỉ tiêu biên chế tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh hoặc ở cấp huyện trước thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2025 nếu đã nghỉ việc ngay được hưởng một trong các mức hỗ trợ như sau:

1. Đối với chủ tịch, phó chủ tịch chuyên trách là người đã nghỉ hưu: Được hưởng trợ cấp thôi việc bằng 05 lần mức thù lao hiện hưởng.

2. Đối với đối tượng quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 2:

a) Được hưởng trợ cấp thôi việc bằng 03 lần tháng tiền lương hiện hưởng.

b) Được trợ cấp 1,5 tháng tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Tổng mức trợ cấp được hưởng tại các điểm a, b khoản này không quá 24 lần lương hiện hưởng.

3. Người làm việc tại Hội do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh, cấp huyện trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thuộc đối tượng áp dụng quy định tại Điều 2 Nghị quyết này đã nghỉ việc do sắp xếp tổ chức bộ máy theo yêu cầu của việc thực hiện tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp từ ngày có quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy của cấp có thẩm quyền đến trước ngày Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ có hiệu lực thi hành nhưng chưa được hưởng chính sách, chế độ theo quy định của Chính phủ thì được áp dụng chính sách, chế độ quy định tại Nghị quyết này. Trường hợp đã được hưởng chính sách, chế độ nhưng mức trợ cấp thấp hơn quy định tại Nghị quyết này thì được cấp bổ sung bằng mức trợ cấp quy định tại Nghị quyết này sau khi trừ đi số tiền trợ cấp đã nhận trước đó.

Điều 5. Hiệu lực thi hành, kinh phí thực hiện

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11 tháng 11 năm 2025.

2. Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ do ngân sách thành phố đảm bảo.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết.

b) Chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến chính sách tạo sự đồng thuận khi triển khai thực hiện. Kịp thời hướng dẫn thực hiện Nghị quyết; rà soát đối tượng được hỗ trợ, thực hiện chi trả chính sách đảm bảo quy định; theo dõi, đánh giá việc thực hiện và tổng hợp những vướng mắc, khó khăn (nếu có) trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền.

c) Chỉ đạo rà soát các Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở các quận: Sơn Trà, Liên Chiểu (thành phố Đà Nẵng cũ) trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 để có phương án xử lý phù hợp; đồng thời, thông báo Hội Chữ thập đỏ thành phố được biết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa X, Kỳ họp thứ 4 (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 11 tháng 11 năm 2025.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB&QLXLVPHC, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Các Ban của HĐND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các phường, xã;
- Báo và PT, TH Đà Nẵng, Chuyên đề CATPĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Công TTĐT thành phố; Trung tâm Công báo Thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.



Nguyễn Đức Dũng

nhungnth10-17/11/2025 14:55:30